

**Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ**

*Kiến Xương, ngày 16 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 06/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Hồng Nh** - sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm 2, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: Anh **Lê Văn T** – sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn Đ, xã B, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Hồng Nh và anh Lê Văn T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Hoàng Thị Hồng Nh trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Lê Hoàng L sinh ngày 05/8/2013, anh Lê Văn T góp tiền cấp dưỡng nuôi con cùng chị Nh là 1.000.000đồng/tháng kể từ tháng 03 năm 2021 đến khi con chung đủ 18 tuổi. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Hồng Nh tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp thay anh T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) chị Nh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0001807 ngày 12/01/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình sang thành án phí, như vậy chị Nh đã nộp xong án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS h.K;
- UBND thị trấn Kh, tỉnh Quảng Nam;
- Lưu hồ sơ;

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

**Vũ Đông Giang**

